

Số: 78/2023/QĐCNTTLH

VN, ngày 05 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Thị Mỹ T và anh Nguyễn Ái C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Mỹ T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Phan Thị Mỹ T - sinh năm 2002; trú tại: Thôn QP, xã VL, huyện VN, tỉnh KH.

+ Anh Nguyễn Ái C - sinh năm 1995; trú tại: Thôn QP, xã VL, huyện VN, tỉnh KH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Mỹ T và anh Nguyễn Ái C.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao con chung duy nhất là Nguyễn Ái Trà M - sinh ngày 22 tháng 11 năm 2016 cho anh Nguyễn Ái C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Chị Phan Thị Mỹ T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đồng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng là vào ngày 18 hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 05 năm 2023, cấp dưỡng liên tục cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Chị T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị T, anh C có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Quy định: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị Mỹ T và anh Nguyễn Ái C không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
 - VKSND tỉnh KH;
 - VKSND huyện VN;
 - THADS huyện VN;
 - UBND xã VL
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 80, ngày 03/12/2020);
- Các đương sự;
 - Lưu: Hồ sơ.
 - Lưu: VT; AV.

THẨM PHÁN

Bùi Vũ Tuyết Mỹ